TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- Số: 13/2023/QĐST-DS	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Đông Anh, ngày 17 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 236/2022/TLST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N

Trụ sở: Số 2 phố L, phường T, quận B, thành phố H; Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V - Tổng giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Xuân L - Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh Đ; Người đại diện theo ủy quyền của ông Trịnh Xuân L: Ông Trần Văn M - Phó giám đốc Ngân hàng N chi nhánh Đ; Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Kim Anh C - Giám đốc Phòng giao dịch V - Ngân hàng N - Chi nhánh Đ.

Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân Q, sinh năm 195x

Cư trú tại: Thôn Đ, xã X, huyện Đ, thành phố H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 195x (vợ ông Q)
2. Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 197x (con ông Q)
3. Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 198x (vợ anh C)
4. Anh Nguyễn Minh A, sinh năm 200x (con anh C, chị Tr)
5. Chị Phan Ánh T, sinh năm 200x (vợ anh M)

Cùng trú tại: Thôn Đ, xã X, huyện Đ, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Ph, anh C, chị Tr, anh M, chị T là ông Nguyễn Xuân Q.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền phải thanh toán:

Ông Nguyễn Xuân Q và Ngân hàng N xác nhận tính đến hết ngày 09/01/2023, ông Nguyễn Xuân Q còn nợ Ngân hàng N tổng số tiền là **2.635.802.552 đồng** (Hai tỷ, sáu trăm ba mươi lăm triệu, tám trăm linh hai nghìn, năm trăm năm mươi hai đồng), gồm: Tiền nợ gốc là 1.121.951.000 đồng, Tiền nợ lãi trong hạn là 85.189.438 đồng và tiền nợ lãi quá hạn là 1.428.662.114 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 3140-LAV-201400509 ngày 16/01/2014; Giấy nhận nợ số 3140LDS201418991 ngày 17/10/2014 và Giấy nhận nợ số 3140LDS201419533 ngày 30/10/2014.

Về phương thức trả nợ:

Đến hạn cuối cùng là ngày 31/12/2024, ông Nguyễn Xuân Q phải trả cho Ngân hàng N toàn bộ số tiền nợ là 2.635.802.552 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 10/01/2023 đến khi tất toán khoản nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và các Giấy nhận nợ trên theo lộ trình sau:

- Từ tháng 02 năm 2023 đến tháng 11 năm 2023, mỗi tháng ông Nguyễn Xuân Q phải trả Ngân hàng N số tiền tối thiểu là 2.000.000 đồng và trả vào ngày 28 hàng tháng.

- Ngày 31/12/2023, ông Nguyễn Xuân Q phải trả Ngân hàng N số tiền là 30.000.000 đồng.

- Từ tháng 01 năm 2024 đến tháng 11 năm 2024, mỗi tháng ông Nguyễn Xuân Q phải trả Ngân hàng N số tiền tối thiểu là 2.000.000 đồng và trả vào ngày 28 hàng tháng.

- Đến hạn cuối là ngày 31/12/2024, ông Nguyễn Xuân Q phải trả Ngân hàng N toàn bộ số tiền nợ còn lại.

Toàn bộ tiền ông Nguyễn Xuân Q trả Ngân hàng sẽ thu vào tiền nợ gốc, sau khi thu hết tiền nợ gốc mới thu vào tiền nợ lãi.

Về thực hiện nghĩa vụ đảm bảo:

Trường hợp ông Nguyễn Xuân Q vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo thỏa thuận trên thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 33, tờ bản đồ số 85, diện tích 220m^2 tại địa chỉ thôn Đường Yên, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO 442160; Số vào sổ cấp GCN: 2153/QĐ-UBND.2013.CH.00110.2013 do UBND huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội cấp ngày 18/7/2013 cho ông Nguyễn Xuân Q

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán khoản nợ thì ông Nguyễn Xuân Q tiếp tục phải có nghĩa vụ trả khoản nợ còn lại cho Ngân hàng N.

Các bên thống nhất ông Nguyễn Xuân Q phải chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Theo quy định tại Điều 2 Luật Người cao tuổi và quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, ông Nguyễn Xuân Q không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 41.393.000 đồng (Bốn mươi mốt triệu, ba trăm chín mươi ba nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0047331 ngày 06/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Cao Anh Tuấn
(Đã ký)